

Bản án số: 352/2022/HSST
Ngày 16-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 302/2022/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Sự N, sinh ngày 25-06-1997 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký HKTT: Tổ N, thôn B, xã L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nơi ở: Nhà không số tại hẻm 52 T, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Đỗ Thị R; vợ: Lê Thị Ngọc P, có một con sinh năm 2019; Tiền sự - Tiền án: không; bị bắt ngày 27 tháng 07 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1999 – Địa chỉ: Nhà không số tại hẻm 52 T, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (có mặt).

Người làm chứng: Nguyễn Trung T, sinh năm 1991– Địa chỉ: Số 171/4 N, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Sự N sử dụng ma túy từ năm 2021. Do nhu cầu sử dụng ma túy nên vào lúc 00 giờ 25 phút ngày 27-07-2022, Nghiệp liên hệ qua điện thoại cho một người đàn ông tên T (chưa xác định được nhân thân) để mua 01 chাম ma túy khay và 01 viên thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. T hẹn Nghiệp đến khu vực Trường THCS T Nhì trên đường Trần Phú, phường T Nhì, thành phố Vũng Tàu để giao nhận ma túy. Nghiệp đến điểm hẹn trả T 1.000.000 đồng và nhận một gói nylon chứa 01 viên thuốc lắc màu nâu có viền răng cưa và 01 gói nylon có chứa ma túy khay.

Về nhà, Nghiệp lấy một đĩa sứ màu trắng đổ một nửa gói ma túy khay ra đĩa rồi dùng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng cuộn thành dạng ống và hít bằng mũi. Nghiệp tiếp tục sử dụng một nửa viên thuốc lắc vừa mua, số ma túy còn lại cất giữ trong phòng ngủ. Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày thì Nghiệp bị các cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ của Nghiệp: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa nửa viên nén màu nâu có viền hình răng cưa, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, 02 camera màu trắng, 01 thẻ nhớ bên trong camera, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 336/KL-KTHS-MT ngày 05-08-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A1), niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,0879 gam, là ma túy loại Ketamine.

- Một mẫu viên màu nâu, có viền răng cưa (mẫu A2), niêm phong trong phong bì nêu trên, gửi đến giám định có khối lượng 0,2083 gam, là ma túy loại MDMA.

Đối tượng người đàn ông bán ma túy cho Trần Sự N do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 305/CT-VKSTPVT ngày 11-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Trần Sự N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến

gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định sử dụng ma túy từ năm 2021 và bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,0879 gam ma túy loại Ketamine và 0,2083 gam ma túy loại MDMA. Số ma túy này bị cáo mua của người người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) vào sáng ngày 27-07-2022, tại khu vực Trường trung học cơ sở T Nhì trên đường Trần Phú, phường T Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 336 ngày 21-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 đĩa sứ màu trắng đã cũ, bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 camera màu trắng, 01 thẻ nhớ bên trong camera; là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Ngọc P (vợ bị cáo), chị Phương không yêu cầu nhận lại số tài sản này, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Ngọc P (vợ bị cáo) đứng tên mua hình thức trả góp có bản hướng dẫn thanh toán của Công ty tài chính TNHH HD Sài Gòn; chị Phương không biết bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy, chị yêu cầu được nhận lại tài sản này nên trả lại cho chị Phương.

[6]. Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Sự N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Sự N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 07 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 336 ngày 21-11-2022; 01 đĩa sứ màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 02 camera màu trắng; 01 thẻ nhớ bên trong camera; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng).

- Trả lại cho chị Lê Thị Ngọc P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 55/BB-CCTHADS ngày 21-11-2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15-11-2022.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo